

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp KTML 4 K10 Mã lớp học 29,163 Thực hành

Môn học: KMMH30 Thực tập nghề nghiệp

Giáo viên: LÊ HỒNG NGỌC

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 03/18 đến

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182446	Phạm Xuân Chiến	13/03/2000	10		Chiến	
2	CD182865	Nguyễn Công Cường	03/03/2000	8		Công	
3	CD183008	Nguyễn Hải Cường	07/02/2000	9		Cường	
4	CD182524	Nguyễn Duy Dũng	09/11/2000	10		Dũng	
5	CD183126	Nguyễn Tuấn Dũng	10/12/2000	8		Tuấn	
6	CD183080	Trần Mạnh Dũng	28/02/2000	8		Mạnh	
7	CD182801	Nguyễn Hữu Dương	20/06/2000	9		Hữu	
8	CD182808	Lê Hải Hà	02/10/2000	10		Hải	
9	CD182855	Trần Thanh Hải	26/04/2000	9		Thanh	
10	CD182534	Nguyễn Trọng Hiếu	17/09/2000	10		Trọng	
11	CD182866	Nguyễn Văn Hiếu	26/07/2000	7		Văn	
12	CD182668	Nguyễn Ngọc Hoàn	16/06/2000	8		Ngọc	
13	CD182703	Lê Đức Hoàng	28/01/2000	8		Đức	
14	CD182884	Lê Ngọc Huân	14/02/2000	9		Ngọc	
15	CD182794	Chữ Mạnh Hưng	18/09/2000	9		Mạnh	
16	CD183040	Nguyễn Ngọc Huy	23/01/1999	9		Ngọc	
17	CD182373	Nguyễn Quang Huy	27/10/2000	9		Quang	
18	CD183082	Nguyễn Thế Huy	23/10/2000	10		Thế	
19	CD183098	Trần Văn Khải	26/11/2000	9		Văn	
20	CD182845	Lương Đức Khánh	02/09/2000	10		Đức	
21	CD182538	Nguyễn Văn Khuê	17/10/2000	8		Văn	
22	CD182872	Đinh Văn Minh	07/08/2000	9		Văn	
23	CD182809	Phạm Hồng Minh	31/08/2000	0		Hồng	
24	CD180025	Hoàng Phương Nam	07/03/1997	8		Phương	
25	CD183073	Lê Hữu Nhất	31/05/2000	9		Hữu	
26	CD182679	Lê Ngọc Phát	04/02/2000	8		Ngọc	
27	CD182960	Trần Thế Phát	21/02/2000	8		Thế	
28	CD182427	Lê Trung Phong	01/01/2000	8		Trung	
29	CD182672	Trần Duy Phong	10/09/2000	8		Duy	
30	CD182576	Hà Anh Quân	13/01/2000	9		Anh	
31	CD182693	Nguyễn Anh Quân	15/02/2000	9		Anh	
32	CD182408	Nguyễn Hữu Quân	09/07/2000	10		Hữu	
33	CD182773	Nguyễn Đức Quý	30/09/2000	8		Đức	
34	CD182702	Nguyễn Văn Quyền	20/05/2000	8		Văn	
35	CD183072	Lê Ngọc Sơn	06/08/2000	8		Ngọc	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182631	Nguyễn Công Thắng	03/02/2000	8		Thắng	
37	CD182848	Nguyễn Thanh Thủy	22/02/2000	9		Thủy	
38	CD183018	Vũ Đức Tiên	27/07/2000	8		Tiên	
39	CD182812	Vũ Văn Toàn	21/05/2000	9		Toàn	
40	CD183060	Ngô Văn Toàn	28/10/2000	8		Toàn	
41	CD183015	Nguyễn Văn Triều	02/11/1999	8		Triều	
42	CD182926	Trần Đình Trọng	16/08/1999	8		Trọng	
43	CD182991	Khương Thành Trung	13/11/1993	10		Trung	
44	CD183069	Lê Quang Trung	04/03/2000	10		Trung	
45	CD183148	Nguyễn Xuân Trường	23/02/2000	8		Trường	
46	CD183134	Nguyễn Thành Tuấn	07/05/1999	8		Tuấn	
47	CD183033	Nguyễn Anh Tuấn	18/08/2000	10		Tuấn	
48	CD182899	Lê Xuân Tùng	30/12/1999	9		Tùng	
49	CD183031	Phương Thanh Tùng	19/06/1998	10		Tùng	
50	CD181139	Nguyễn Mạnh Tường	14/09/2000	10		Tường	
51	CD183151	Nguyễn Hùng Vương	18/12/1999	10		Vương	

Tổng số SV tham gia thực hành.....50...
Số sinh viên đạt:.....50.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....31/8/2020...
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Lê Hồng Ngọc

Lê Hồng Ngọc

TRƯỞNG KHOA

Lê Văn Doanh

CHỦ NHIỆM KHOA

PGS. Lê Văn Doanh